

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN
801
Số: /TCHQ-GSQL

V/v thực hiện công văn số
5306/TCHQ-GSQL, công văn số
5718/TCHQ-GSQL và công văn
số 5943/TCHQ-GSQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Trả lời vướng mắc của một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố trong quá trình thực hiện công văn số 5306/TCHQ-GSQL ngày 09/11/2021; công văn số 5718/TCHQ-GSQL ngày 16/12/2021 và công văn số 5943/TCHQ-GSQL ngày 16/12/2021 về việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát các lô hàng nhập khẩu quá thời hạn làm thủ tục hải quan, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Đối với lô hàng đã đăng ký tờ khai, đã thông quan, giải phóng hàng hoặc đưa hàng về bảo quản trước ngày ban hành công văn số 5306/TCHQ-GSQL nhưng chưa lấy hàng hoặc mới lấy một phần ra khỏi cảng, cơ quan Hải quan chỉ dùng đưa hàng qua khu vực giám sát để kiểm tra thực tế trong trường hợp có dấu hiệu vi phạm theo quy định tại Điều 37 Luật Hải quan và khoản 2 Điều 32 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

2. Đối với các lô hàng quá thời hạn làm thủ tục hải quan nhưng được hệ thống phân luồng xanh:

Tổng cục Hải quan ghi nhận ý kiến của Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh và sẽ thiết lập tiêu chí phân luồng kiểm tra đối với các lô hàng vi phạm về thời hạn làm thủ tục hải quan.

Trong quá trình kiểm tra hải quan, nếu phát hiện vi phạm, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định dừng đưa hàng qua khu vực giám sát để kiểm tra theo quy định tại Điều 52d Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC và xử lý vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

3. Về đối tượng không áp dụng hướng dẫn tại các công văn số 5306/TCHQ-GSQL, số 5718/TCHQ-GSQL và số 5943/TCHQ-GSQL:

- Doanh nghiệp được Tổng cục Hải quan công nhận là doanh nghiệp ưu tiên, doanh nghiệp chế xuất;

- Hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư, máy móc thiết bị phục vụ gia công, sản xuất (trừ phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất).

4. Vướng mắc liên quan đến công tác phối hợp giám sát việc kiểm tra thực tế của Trực ban Tổng cục và Trực ban Cục theo hướng dẫn tại công văn số

5718/TCHQ-GSQL ngày 06/12/2021: Tổng cục Hải quan đã có hướng dẫn cụ thể tại công văn số 5943/TCHQ-GSQL ngày 16/12/2021.

5. Về xác định thời gian hàng hóa đến cửa khẩu đối với hàng hóa vận chuyển bằng đường biển và đường hàng không:

Ngày hàng hóa đến cửa khẩu là ngày hàng hóa được vận chuyển đến cảng đích ghi trên vận đơn. Cơ quan hải quan sẽ căn cứ vào ngày hàng hóa Getin vào khu vực giám sát để xác định thời gian hàng hóa đến cửa khẩu.

6. Đối với các lô hàng đề nghị tái xuất do gửi nhầm lẫn, thất lạc, không có người nhận hoặc từ chối nhận hàng mà hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ chuyển phát nhanh

- Đối với hàng hóa xuất nhập khẩu có hợp đồng mua bán gửi qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ chuyển phát nhanh mà người nhận là doanh nghiệp, tổ chức ở Việt Nam thì thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 5306/TCHQ-GSQL.

- Đối với hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ chuyển phát nhanh mà người nhận là cá nhân ở Việt Nam hoặc hàng hóa xuất nhập khẩu không có hợp đồng mua bán (phi mậu dịch): Thủ tục tái xuất thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Thông tư số 56/2019/TT-BTC ngày 23/8/2019 của Bộ Tài chính.

- Đối với hàng hàng lắc tuyển, không có người nhận tại Việt Nam: Thủ tục tái xuất thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 12 Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Thông tư số 56/2019/TT-BTC ngày 23/8/2019 của Bộ Tài chính, không yêu cầu phải tái xuất về nước xuất khẩu ban đầu.

Tổng cục Hải quan có ý kiến hướng dẫn để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: PC, ĐTCBL, QLRR, CNTT&TK HQ;
- Công ty TNHH CPN DHL-VNPT;
- TCT CPN Bưu điện – CTCP;
- Lưu: VT, GSQL (3b)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

